

TOÁN LỚP 4: CHIẾN BINH – NỀN TẢNG CHUYÊN
HƯỚNG DẪN ĐỀ BÀI TẬP VỀ NHÀ
Tài liệu lớp học 4 chiến binh - 18h – 21h – Tối thứ 6 – 23/26 Nguyễn Hồng

Họ và tên:Ngày học: 16/09/2022

BÀI TOÁN TRUNG BÌNH CỘNG

Câu 1. Tìm số trung bình cộng của:

a) 125 và 213

b) 145; 190 và 100

c) 74; 76; 78; 80

HD

a) Trung bình cộng của hai số 125 và 213 là:

$$(125 + 213) : 2 = 169$$

b) Trung bình cộng của ba số 145; 190 và 100 là:

$$(145 + 190 + 100) : 3 = 145$$

c) Tổng của 4 số là: $74 + 76 + 78 + 80 = 308$

$$\text{Trung bình cộng của 4 số là: } 308 : 4 = 77$$

Câu 2. Lan đọc một cuốn truyện trong 3 ngày. Ngày thứ nhất đọc được 30 trang, ngày thứ hai đọc nhiều hơn ngày thứ nhất 12 trang, số trang đọc trong ngày thứ ba gấp 2 lần số trang đọc ngày thứ nhất. Hỏi trung bình mỗi ngày Lan đọc được bao nhiêu trang?

HD

Số trang đọc được trong ngày thứ 2 là:

$$30 + 12 = 42 \text{ (trang)}$$

Số trang đọc được trong ngày thứ 3 là:

$$30 \times 2 = 60 \text{ (trang)}$$

Tổng số trang đọc được trong 3 ngày là:

$$30 + 42 + 60 = 132 \text{ (trang)}$$

Trung bình mỗi ngày Lan đọc được số trang là:

$$132 : 3 = 44 \text{ (trang)}$$

Đáp số: 44 trang

Câu 3. Đội xe có ba xe chở xi măng. Biết rằng xe A và xe B chở được tất cả 70 bao xi măng. Xe B và xe C chở được 88 bao xi măng. Xe C và xe A chở được 82 bao xi măng. Hỏi trung bình mỗi xe chở bao nhiêu bao xi măng?

HD

Tổng số xi măng 3 xe chở được là:

$$(70 + 88 + 82) : 2 = 120 \text{ (bao)}$$

Trung bình mỗi xe chở được số xi măng là:

$$120 : 3 = 40 \text{ (bao)}$$

Đáp số: 40 bao

Câu 4. Một nhóm học tập gồm 9 sinh viên và 1 giáo viên hướng dẫn. Biết tuổi trung bình của cả nhóm là 22 tuổi. Nếu không tính giáo viên thì tuổi trung bình của 9 người còn lại là 20 tuổi. Tính tuổi của giáo viên hướng dẫn.

HD

Nếu tính cả giáo viên hướng dẫn thì có tất cả số người là:

$$9 + 1 = 10 \text{ (người)}$$

Tổng số tuổi của 10 người:

$$22 \times 10 = 220 \text{ (tuổi)}$$

Tổng số tuổi của 9 người:

$$20 \times 9 = 180 \text{ (tuổi)}$$

Tuổi của giáo viên hướng dẫn là:

$$220 - 180 = 40 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 40 tuổi

Câu 5. Tuổi trung bình cộng của cô giáo chủ nhiệm và 8 học sinh tổ I là 12 tuổi. Nếu không kể cô giáo chủ nhiệm thì tuổi trung bình cộng của 8 học sinh là 9 tuổi. Hỏi cô giáo chủ nhiệm bao nhiêu tuổi?

HD

Nếu tính cả cô giáo chủ nhiệm thì có số người là:

$$8 + 1 = 9 \text{ (người)}$$

Tổng số tuổi của 9 người là:

$$12 \times 9 = 108 \text{ (tuổi)}$$

Tổng số tuổi của 8 học sinh là:

$$9 \times 8 = 72 \text{ (tuổi)}$$

Tuổi của cô giáo là:

$$108 - 72 = 36 \text{ (tuổi)}$$

Đáp số: 36 tuổi

HÌNH CHỮ NHẬT - HÌNH VUÔNG

Câu 2. Cho một hình chữ nhật có diện tích bằng 405cm^2 . Biết chiều dài gấp 5 lần chiều rộng. Tìm chu vi hình chữ nhật đó.

HD

Chia hình chữ nhật đã cho thành 5 hình vuông có diện tích bằng nhau (hình vẽ).



Diện tích 1 hình vuông là: $405 : 5 = 81 (\text{cm}^2)$

Vì $81 = 9 \times 9$ nên độ dài 1 cạnh hình vuông hay chiều rộng hình chữ nhật là: 9cm .

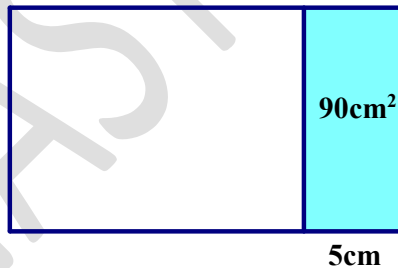
Chiều dài hình chữ nhật là: $9 \times 5 = 45 (\text{cm})$

Chu vi hình chữ nhật là: $(45 + 9) \times 2 = 108 (\text{cm})$

Đáp số: 108cm

Câu 9. Cho một hình chữ nhật có diện tích bằng 540cm^2 . Biết nếu tăng chiều dài thêm 5cm thì diện tích hình chữ nhật tăng thêm 90cm^2 . Tìm số đo chiều dài, chiều rộng hình chữ nhật đó.

HD



Khi tăng chiều dài thêm 5cm thì chiều rộng hình chữ nhật không đổi. Phần diện tích thêm là phần tô đậm (hình vẽ).

Chiều rộng hình chữ nhật là: $90 : 5 = 18 (\text{cm})$

Chiều dài hình chữ nhật là: $540 : 18 = 30 (\text{cm})$

Đáp số: 30cm

Câu 10. Một thửa ruộng hình chữ nhật có chu vi bằng 480m . Biết rằng nếu giảm chiều dài của thửa ruộng đi 20m và tăng chiều rộng lên 20m thì thửa ruộng trở thành hình vuông. Tính diện tích thửa ruộng đó?

HD

Hiệu số đo chiều dài và chiều rộng là: $20 + 20 = 40 (\text{m})$

Nửa chu vi hình chữ nhật là: $480 : 2 = 240 (\text{m})$

Chiều dài hình chữ nhật là: $(240 + 40) : 2 = 140$ (m)

Chiều rộng hình chữ nhật là: $140 - 40 = 100$ (m)

Diện tích hình chữ nhật là: $140 \times 100 = 14\,000$ (m²)

Đáp số: 14 000m²

VINASTUDY.VN